

Số: /SYT-NVY
V/v tiếp thu và giải trình ý kiến
thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã
hội, HĐND tỉnh về dự thảo Nghị
quyết quy định mức giá dịch vụ
khám, chữa bệnh mà không phải
là dịch vụ khám, chữa bệnh theo
yêu cầu trong các cơ sở khám,
chữa bệnh của Nhà nước thuộc
tỉnh Quảng Ngãi quản lý

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2024

Kính gửi:

- Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Theo Báo cáo số 317/BC-HĐND ngày 25/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý, Sở Y tế báo cáo làm rõ nội dung cụ thể như sau:

1. Tên gọi dự thảo Nghị quyết trình bày “*Quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý*” và điểm b khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết về đối tượng áp dụng quy định “*Người bệnh sử dụng các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý*” là chưa phù hợp và đảm bảo tính thống nhất với nội dung quy định tại khoản 1 Điều 1 về phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết. Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ thêm.

Giải trình làm rõ:

Sở Y tế điều chỉnh, hoàn thiện điểm b khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết như sau: “*Người bệnh sử dụng các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý*”.

2. Tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết về phạm vi điều chỉnh quy định 03 mức giá dịch vụ, cụ thể: (1) Mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; (2) Mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; (3) Mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục

do Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu (*được phân loại theo đối tượng sử dụng dịch vụ được quy định tại khoản 2 Điều 119 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023*). **Tuy nhiên**, nội dung Điều 2 dự thảo Nghị quyết quy định 04 mức giá: (1) Dịch vụ khám bệnh, kiểm tra sức khỏe; (2) Dịch vụ ngày giường bệnh; (3) Dịch vụ kỹ thuật, xét nghiệm; (4) Dịch vụ kỹ thuật thực hiện bằng phương pháp vô cảm gây tê chưa bao gồm thuốc và oxy sử dụng trong dịch vụ (*được phân loại theo từng dịch vụ được quy định tại khoản 1 Điều 119 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023*), không quy định 03 mức giá tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết là không thống nhất và chưa rõ ràng. Đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình, làm rõ.

Giải trình làm rõ:

Sở Y tế điều chỉnh, hoàn thiện Điều 2 dự thảo Nghị quyết như sau:

“Điều 2. Mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh

Ban hành kèm theo Nghị quyết này mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý gồm:

1. Mức giá dịch vụ khám bệnh, kiểm tra sức khỏe quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này.

2. Mức giá dịch vụ ngày giường điều trị quy định tại Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này.

3. Mức giá dịch vụ kỹ thuật, xét nghiệm quy định tại Phụ lục III kèm theo Nghị quyết này.

4. Mức giá dịch vụ kỹ thuật thực hiện bằng phương pháp vô cảm gây tê chưa bao gồm thuốc và oxy sử dụng trong dịch vụ quy định tại Phụ lục IV kèm theo Nghị quyết này. Chi phí thuốc và oxy thanh toán với cơ quan bảo hiểm xã hội và người bệnh theo thực tế sử dụng và kết quả mua sắm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.”

3. Tại khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị quyết quy định “Mức giá dịch vụ ngày giường **bệnh** quy định tại Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này” không thống nhất với tên gọi của Phụ lục II “Mức giá dịch vụ ngày giường **điều trị**”.

Giải trình làm rõ:

Sở Y tế điều chỉnh, hoàn thiện khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị quyết như sau:
“2. *Mức giá dịch vụ ngày giường điều trị quy định tại Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này.*”

4. Tại khoản 5 Điều 2 dự thảo Nghị quyết quy định “*Mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Nghị quyết này bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương, tiền công, phụ cấp và các khoản đóng góp theo quy định...*” là không phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 110 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 “*Giá thành toàn bộ của dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bao gồm các chi phí sau đây: a) Chi phí nhân công...; b) Chi phí trực tiếp...; c) **Chi phí khấu hao thiết bị y tế, tài sản cố định; d) Chi phí quản lý...***”. Đồng thời, giá thành của dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh gồm các chi phí đã được quy định tại khoản 2 Điều 110 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023. Trường hợp nội dung dự thảo quy định các cơ chế chính sách về giá thì phải ban hành dưới hình thức **văn bản quy phạm pháp luật** theo quy định theo khoản 2 Điều 24 Luật giá năm 2023. Đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình thêm về nội dung này.

Giải trình làm rõ:

Sở Y tế điều chỉnh, bỏ khoản 5 Điều 2 dự thảo Nghị quyết.

5. Tại điểm a khoản 3 Điều 3 dự thảo Nghị quyết quy định Nguyên tắc áp dụng đối với Trạm Y tế xã, phường, thị trấn (cấp xã) “*Mức giá khám bệnh và ngày giường: Áp dụng mức giá của **Trạm Y tế cấp xã***” là chưa phù hợp và không cần thiết. Bởi vì, Trạm Y tế xã, phường, thị trấn là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được áp dụng mức giá tại các Phụ lục kèm theo được quy định tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị quyết. Đồng thời, nếu theo điểm a khoản 3 Điều 3 mức giá khám bệnh và ngày giường của Trạm Y tế cấp xã được quy định tại Phụ lục I (STT 29) và Phụ lục II (STT 5). Do vậy, Trạm Y tế cấp xã vừa áp dụng quy định tại khoản 1 và áp dụng điểm a khoản 3 Điều 3 dự thảo Nghị quyết là không phù hợp.

Giải trình làm rõ:

Sở Y tế điều chỉnh, hoàn thiện khoản 3 Điều 3 dự thảo Nghị quyết như sau:
“3. *Trạm Y tế xã, phường, thị trấn (cấp xã): Mức giá các dịch vụ kỹ thuật bằng 70% mức giá của các dịch vụ tại Phụ lục III.*”

6. Về nội dung các Phụ lục kèm theo dự thảo Nghị quyết

a) Đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình, làm rõ thêm một số nội dung sau: (1) cơ sở đề xuất mức giá, phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; (2) căn cứ để áp dụng các mức giá khám bệnh, khám sức khỏe, ngày giường điều trị cho từng cơ sở y tế cụ thể như nội dung tại phụ lục I và II; (3) một số khác biệt giữa dự thảo nghị quyết so với Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh như: số

lượng dịch vụ khám chữa bệnh bổ sung mới; số lượng dịch vụ khám chữa bệnh giữ nguyên giá; số dịch vụ tăng giá; tỷ lệ tăng giá...

Giải trình làm rõ:

Sở Y tế giải trình một số nội dung sau:

(1) Cơ sở đề xuất mức giá, phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh:

- Danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đề xuất phê duyệt giá là những dịch vụ có tên trong danh mục dịch vụ kỹ thuật đã được Sở Y tế phê duyệt thực hiện tại **ít nhất 01 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế** và có tên trong danh mục kỹ thuật tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế quy định danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh.

- Phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh: phương pháp chi phí

- Giá dịch vụ đề xuất **không vượt quá** giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở y tế trực thuộc Bộ Y tế.

- Nguyên tắc đề xuất điều chỉnh mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh

+ Giữ nguyên yếu tố chi phí trực tiếp và chi phí phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật theo cơ cấu giá của các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp (kể cả các dịch vụ đang được xếp tương đương về kỹ thuật và chi phí thực hiện);

+ *Chi phí tiền lương kết cấu vào giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh được điều chỉnh theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng* như quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Cụ thể:

Giá điều chỉnh bằng (=) Chi phí trực tiếp cộng với (+) chi phí phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT cộng với (+) Tiền lương điều chỉnh.

$$\text{Tiền lương điều chỉnh} = \frac{\text{Tiền lương kết cấu trong giá theo TT 22} * 2.340.000}{1.800.000}$$

+ Mức giá khám bệnh và ngày giường bệnh tương đồng giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cùng hạng đơn vị sự nghiệp y tế tương tự như quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT.

- Nội dung ghi chú đã bao gồm/chưa bao gồm trong giá dịch vụ của từng dịch vụ kỹ thuật và các nguyên tắc thanh toán: tiếp tục kế thừa quy định tại Thông tư số 22/2023/TT-BYT.

(2) Căn cứ để áp dụng các mức giá khám bệnh, khám sức khỏe, ngày giường điều trị cho từng cơ sở y tế cụ thể như nội dung tại phụ lục I và II:

Căn cứ các quyết định xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế công lập tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể: Quyết định số 1351/QĐ-UBND ngày 14/9/2020, Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 04/3/2021, Quyết định số 634/QĐ-UBND ngày 04/5/2021, Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

(3) Một số khác biệt giữa dự thảo nghị quyết so với Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh như: số lượng dịch vụ khám chữa bệnh bổ sung mới; số lượng dịch vụ khám chữa bệnh giữ nguyên giá; số dịch vụ tăng giá; tỷ lệ tăng giá...

- Số lượng dịch vụ khám, chữa bệnh bổ sung mới: 6.844 dịch vụ. Lý do: Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế quy định danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh chia nhỏ các danh mục kỹ thuật tương tự nhau theo từng chuyên khoa riêng biệt. Ngoài ra, dự thảo Nghị quyết bổ sung thêm 703 dịch vụ kỹ thuật tại Phụ lục IV. Mức giá dịch vụ kỹ thuật thực hiện bằng phương pháp vô cảm gây tê chưa bao gồm thuốc và oxy sử dụng trong dịch vụ theo đúng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ Y tế về thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

- Số lượng dịch vụ khám, chữa bệnh giữ nguyên giá: 29 dịch vụ.

- Số dịch vụ tăng giá: 8.771 dịch vụ.

- Tỷ lệ tăng giá: khoảng 16%.

b) Đề nghị cơ quan soạn thảo cho biết thêm phương hướng giải quyết đối với các trường hợp các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chức năng nhiệm vụ mới do thay đổi cơ cấu tổ chức, mô hình, tên gọi... hoặc thay đổi về phân hạng bệnh viện trong thời gian Nghị quyết có hiệu lực.

Giải trình làm rõ:

Hiện tại, ngành Y tế chưa được giao nhiệm vụ tham mưu UBND tỉnh phê duyệt chức năng nhiệm vụ mới do thay đổi cơ cấu tổ chức, mô hình, tên gọi... đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý. Bên cạnh đó, việc xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế công lập tỉnh Quảng Ngãi có thời hạn trong 05 năm nên vẫn đảm bảo tính bền vững về tính phù hợp trong thời gian Nghị quyết có hiệu lực.

Ngoài ra, danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đề xuất phê duyệt giá là những dịch vụ có tên trong danh mục kỹ thuật tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế quy định danh mục kỹ

thuật trong khám bệnh, chữa bệnh. Hiệu lực thi hành của Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế là đến ngày 30/6/2026. Đến ngày 01/7/2026, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên toàn quốc phải áp dụng danh mục kỹ thuật mới theo đúng quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế.

c) Đề nghị cơ quan soạn thảo cho biết thêm về mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh sẽ thu đối với người bệnh chưa tham gia bảo hiểm y tế vì mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các Phụ lục hầu như quy định đối với các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, không có quy định cụ thể đối với người bệnh chưa tham gia bảo hiểm.

Giải trình làm rõ:

Theo quy định tại **khoản 7, Điều 110, Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2023**: “7. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước áp dụng giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với người bệnh không có thẻ bảo hiểm y tế sử dụng các dịch vụ thuộc danh mục do Quỹ Bảo hiểm y tế chi trả mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu; quyết định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu và phải kê khai giá, niêm yết công khai giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu.”

Như vậy, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập của Nhà nước thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý được áp dụng mức giá khám bệnh, chữa bệnh theo mức giá quy định tại các Phụ lục ở dự thảo Nghị quyết đối với người bệnh không có thẻ bảo hiểm y tế sử dụng các dịch vụ thuộc danh mục do Quỹ Bảo hiểm y tế chi trả mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu.

d) Tại số TT 5 cột B của Phụ lục II trình bày các loại dịch vụ, nhưng nội dung lại trình bày các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (các phòng khám đa khoa khu vực, cơ sở 2 và Trạm Y tế xã) là không phù hợp và thống nhất với nội dung của Phụ lục II.

Giải trình làm rõ:

Sở Y tế điều chỉnh, hoàn thiện Phụ lục II dự thảo Nghị quyết với mức giá tương ứng với từng loại dịch vụ áp dụng ở các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập của Nhà nước thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý.

đ) Tại Mục A Phụ lục III trình bày “Danh mục dịch vụ thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ BHYT” chưa thống nhất với tên dịch vụ được quy định tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết “...dịch vụ **khám bệnh, chữa bệnh do Quỹ Bảo hiểm y tế thanh toán**”. Đồng thời, tại Mục I quy định “Danh mục dịch vụ khám bệnh chữa bệnh do Quỹ BHYT thanh toán, **ngân sách nhà nước thanh toán; dịch vụ không thuộc danh mục do Quỹ BHYT thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh,**

chữa bệnh theo yêu cầu” chưa phù hợp, không thống nhất với tên gọi của Mục A ***“Danh mục dịch vụ thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ BHYT”***. Đồng thời, tại Mục A chỉ có duy nhất khoản I (với 8062 dịch vụ) và không có khoản II. Do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét trình bày lại nội dung để chính xác và phù hợp hơn.

Giải trình làm rõ:

Sở Y tế điều chỉnh, hoàn thiện Phụ lục III dự thảo Nghị quyết với 8.043 dịch vụ (từ STT 1 đến STT 8.043) thuộc Mục A. ***Danh mục dịch vụ thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế*** và 38 dịch vụ (từ STT 8.044 đến STT 8.081) thuộc Mục B. ***Danh mục dịch vụ không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế mà không phải là dịch vụ yêu cầu; do ngân sách nhà nước thanh toán (nếu có).***

e) Đề nghị rà soát lại một số danh mục tại Phụ lục III về mức giá dịch vụ kỹ thuật, xét nghiệm để đảm bảo không vượt giá cao nhất của dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tương ứng do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định, cụ thể:

- Tại thứ tự 3388 Mục A quy định Mã tương đương 27.205a.0463 “Phẫu thuật nội soi cắt đoạn đại tràng + nạo vét hạch” chưa chính xác với thứ tự 18466 Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT quy định Mã kỹ thuật: 27.205b; đồng thời, tại thứ tự 4096 Mục A Phụ lục III kèm theo Quyết định số 3469/QĐ-BYT quy định Mã tương đương 27.205b.0463.

Giải trình làm rõ:

Sở Y tế điều chỉnh, hoàn thiện.

- Các STT 5951, 5953, 5975, 5976, 5984, 5985 Mục A cột Tên dịch vụ kỹ thuật phê duyệt có nội dung ***“bỏ theo công văn 261/KCB-QLCL&CDT ngày 25/03/2019 V/v khuyến cáo không sử dụng hỗn hống nha khoa Amalgam và có CV của BV RHM Hà nội yêu cầu bỏ”*** là không phù hợp quy định của pháp luật, đề nghị loại ra khỏi phụ lục.

Giải trình làm rõ:

Sở Y tế điều chỉnh, bỏ 06 dịch vụ kỹ thuật nêu trên. Như vậy số dịch vụ kỹ thuật của Phụ lục III là 8.081 dịch vụ.

- STT 7831 Mục A cột ghi chú không quy định nội dung, nhưng tại thứ tự 9239 Mục A Phụ lục III kèm theo Quyết định số 3469/QĐ-BYT thì cột ghi chú quy định ***“Trường hợp theo dõi tim thai và cơ co tử cung của sản phụ khoa trong cuộc đẻ thì thanh toán 01 lần/ngày điều trị”***.

Giải trình làm rõ:

Sở Y tế điều chỉnh, hoàn thiện.

- Từ số thứ tự 8050 đến thứ tự 8062 Mục A quy định vào nhóm Danh mục dịch vụ **thuộc phạm vi thanh toán** của Quỹ Bảo hiểm y tế. Tuy nhiên, các tên dịch vụ tương ứng từ thứ tự 9242 đến 9244, 9259, 9263, 9264, 9366, 9258, 9260, 9267, 9268, 9270, 9271 Mục B Phụ lục III kèm theo Quyết định số 3469/QĐ-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định vào nhóm Danh mục dịch vụ KBCB **không thuộc danh mục** do Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ KBCB theo yêu cầu.

Giải trình làm rõ:

Sở Y tế điều chỉnh, hoàn thiện.

g) Nội dung tại Phụ lục IV quy định mức giá dịch vụ kỹ thuật thực hiện bằng phương pháp vô cảm gây tê: Tên gọi của Phụ lục IV “*Mức giá các dịch vụ kỹ thuật thực hiện bằng phương pháp vô cảm gây tê*” là chưa đầy đủ và thống nhất với nội dung quy định tại khoản 4 Điều 2 dự thảo Nghị quyết quy định “*Mức giá dịch vụ kỹ thuật thực hiện bằng phương pháp vô cảm gây tê chưa bao gồm thuốc và oxy sử dụng trong dịch vụ*”.

Giải trình làm rõ:

Sở Y tế điều chỉnh, hoàn thiện tên gọi của Phụ lục IV. Mức giá dịch vụ kỹ thuật thực hiện bằng phương pháp vô cảm gây tê chưa bao gồm thuốc và oxy sử dụng trong dịch vụ.

7. Dự thảo Nghị quyết quy định mức dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý tại 04 Phụ lục kèm theo đã được Sở Tài chính có ý kiến thẩm định **thống nhất** tại Công văn số 4240/STC-QLGCS ngày 04/12/2024 là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 21/2024/TT-BYT. Do vậy, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Y tế và Sở Tài chính rà soát, chịu trách nhiệm đối với kết quả thẩm định và mức giá đề xuất của các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP và Thông tư số 21/2024/TT-BYT.

Giải trình làm rõ:

Sở Y tế đã rà soát, hoàn thiện theo nội dung đề nghị.

8. Sở Y tế điều chỉnh, hoàn thiện nội dung tại khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị quyết như sau:

“2. Quy định chuyển tiếp: Đối với người bệnh đang điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trước ngày 01/01/2025 và ra viện hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú sau ngày 01/01/2025 thì được áp dụng mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh

theo quy định của cấp có thẩm quyền trước thời điểm thực hiện mức giá theo quy định tại Nghị Quyết này cho đến khi ra viện hoặc kết thúc đợt điều trị ngoại trú.”

Sở Y tế kính báo cáo HĐND, UBND tỉnh.

(Đính kèm dự thảo Nghị quyết Quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý; các Phụ lục kèm theo dự thảo Nghị quyết)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGD Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY.

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Đức